



DỄ NÂNG CAO HIỆU QUẢ

GIẢM NGHÈO

GIAI ĐOẠN 2016-2020

ThS. Chu Thị Hạnh

Phó Vụ trưởng- Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo
Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội



Trong nhiều năm qua, mục tiêu giảm nghèo là chủ trương lớn, quan trọng của Đảng và Nhà nước. Nhiệm vụ xóa đói, giảm nghèo đã từng bước được thể chế hóa thông qua việc xây dựng pháp luật, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

Từ năm 1993 đến nay, công tác xóa đói, giảm nghèo đi qua 5 giai đoạn chính (1993 - 1997, 1998 - 2000, 2001 - 2005, 2006 - 2010 và 2011 - 2015). Quan điểm xuyên suốt của Đảng, Nhà nước coi vấn đề giảm nghèo vừa là mục tiêu, vừa là yêu cầu và là động lực để phát triển kinh tế - xã hội, góp phần bảo đảm an sinh và công bằng xã hội.

Với quyết tâm và nỗ lực của cả hệ thống chính trị và người dân, Việt Nam đã hoàn thành Mục tiêu thiên niên kỷ về xóa bỏ tình trạng nghèo cùng cực và thiếu đói vào năm 2002 (sớm hơn 13 năm so với mục tiêu và sớm hơn 8 năm so với kết quả chung của toàn cầu), kết quả này đã tạo nền tảng quan trọng cho quá trình tiếp tục thực hiện mục tiêu giảm nghèo quốc gia.

Phát huy các kết quả cũng như những thành tích giảm nghèo đã đạt được trong giai đoạn 2006-2010 và thực hiện mục tiêu giảm nghèo theo Nghị quyết Đại hội XI của Đảng đề ra, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết 80/NQ-CP ngày 19/5/2011 về định hướng giảm nghèo bền vững thời kỳ từ năm 2011 đến năm 2020, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1489/QĐ-TTg ngày 08/10/2012 phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2012-2015; Quyết định số 551/QĐ-TTg ngày 04/4/2013 phê duyệt chương trình Chương trình 135 về hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, hỗ trợ phát triển sản xuất cho các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu, các thôn, bản đặc biệt khó khăn; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 61 huyện nghèo (nay là 64 huyện nghèo). Bên cạnh đó, các chính sách giảm nghèo khác như y tế, giáo dục, hỗ trợ vay vốn

tín dụng ưu đãi, hỗ trợ đất sản xuất, đất ở, nhà ở và nước sinh hoạt... tiếp tục được thực hiện qua hệ thống các Chương trình, chính sách của các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương nhằm hỗ trợ các hộ gia đình nghèo, cận nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, đời sống khó khăn có điều kiện phát triển sản xuất, tăng thu nhập và tiếp cận thuận lợi hơn với các dịch vụ xã hội cơ bản.

Để thực hiện được mục tiêu cải thiện và từng bước nâng cao điều kiện sống của người nghèo, ưu tiên người nghèo là đồng bào dân tộc thiểu số, người nghèo thuộc huyện nghèo, xã biên giới, xã an toàn khu, xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn, vùng bãi ngang ven biển và hải đảo; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện về công tác giảm nghèo ở các vùng nghèo; góp phần thu hẹp khoảng cách chênh lệch về mức sống thành thị và nông thôn, giữa các vùng, các dân tộc và các nhóm dân cư, trong giai đoạn 2011-2015, Quốc hội, Chính phủ đã bố trí nguồn lực thực hiện Chương trình

là 47,3 nghìn tỷ đồng, trong đó ngân sách Nhà nước bố trí được trên 38,8 nghìn tỷ đồng, chiếm 82,05% và số vốn huy động được từ nhiều nguồn lực khác nhau là xấp xỉ 8,5 nghìn tỷ đồng, đạt 283% kế hoạch.

Qua 5 năm triển khai thực hiện Chương trình giảm nghèo và đảm bảo an sinh xã hội đã huy động được sự quan tâm, tham gia vào cuộc của cả hệ thống chính trị, các tổ chức quốc tế, tạo nên sức mạnh to lớn trong quá trình tổ chức chỉ đạo thực hiện từ Trung ương đến địa phương, cơ sở. Với những nỗ lực đó, tỷ lệ hộ nghèo cả nước đã giảm từ 14,2% năm 2010 xuống còn 7% năm 2015, theo chuẩn nghèo giai đoạn 2011 - 2015, bình quân giảm 1,4%/năm (theo số liệu của Tổng cục Thống kê). Tỷ lệ hộ nghèo ở các huyện nghèo giảm từ 58,33% cuối năm 2010 xuống còn 28% năm 2015, bình quân giảm trên 6%/năm, đạt mục tiêu kế hoạch Quốc hội đề ra.

Thu nhập bình quân đầu người của hộ nghèo cả nước tăng lên 1,6 lần so với cuối năm 2011 (riêng các hộ nghèo ở các huyện nghèo, xã nghèo, thôn, bản đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi tăng gấp 2,5 lần) đạt mục tiêu đề ra.

Bên cạnh việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, Chính phủ đã ưu tiên tập trung nguồn lực để thực hiện các chính sách giảm nghèo chung và chính sách giảm nghèo đặc thù nhằm cải thiện điều kiện sống của người nghèo. Cụ thể trong giai đoạn 2011-2015 đã bố trí khoảng 66,9 nghìn tỷ đồng để mua thẻ bảo hiểm y tế cho người nghèo, người dân tộc thiểu số, các đối tượng bảo trợ xã hội, trẻ em dưới 6 tuổi và người cận nghèo, học sinh sinh viên; trên 38,7 nghìn tỷ đồng để thực hiện chính sách miễn, giảm học phí, trợ cấp học bổng, hỗ trợ điều kiện học tập cho học sinh, sinh viên thuộc hộ nghèo,

hộ cận nghèo, hộ dân tộc thiểu số, học sinh các trường dân tộc nội trú và bán trú; mỗi năm đã có trên 02 triệu lượt học sinh nghèo được hỗ trợ; có khoảng trên 2,6 nghìn tỷ đồng để thực hiện các chính sách về hỗ trợ đất ở, đất sản xuất và nước sinh hoạt; khoảng 4,2 nghìn tỷ đồng để thực hiện công tác đào tạo nghề, hỗ trợ giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động; trên 2.000 tỷ đồng để hỗ trợ cho 531 nghìn hộ nghèo về xóa nhà tạm theo Quyết định số 167/2008/QĐ-TTg và 700 hộ nghèo được hỗ trợ xây dựng nhà phòng tránh lũ theo Quyết định 716/QĐ-TTg; tổng nguồn vốn đã bố trí để thực hiện các chương trình tín dụng chính sách hỗ trợ giảm nghèo là 59,2 nghìn tỷ đồng; sử dụng 5,9 nghìn tỷ đồng để hỗ trợ tiền điện cho các hộ gia đình nghèo, hộ chính sách xã hội; tổ chức các lớp tập huấn và bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng trợ giúp pháp lý, thực hiện các đợt trợ giúp pháp lý lưu động, các đợt sinh hoạt câu lạc bộ trợ giúp pháp lý... với kinh phí thực hiện gần 93 tỷ đồng.

Có thể nói, các chính sách giảm nghèo và an sinh xã hội đã không ngừng được bổ sung, sửa đổi, hoàn thiện; nhiều cơ chế, chính sách đã được Luật hóa, tác động đa chiều đến sản xuất và đời sống của người dân nói chung, người nghèo nói riêng; đặc biệt quan tâm ưu tiên đối với những vùng nghèo nhất, vùng có đồng đồng bào các dân tộc thiểu số sống còn nhiều khó khăn. Trong mọi điều kiện, dù thuận lợi hay khó khăn về kinh tế, Quốc hội, Chính phủ vẫn ưu tiên nguồn lực cao nhất cho an sinh xã hội và giảm nghèo; Cùng với nguồn lực Nhà nước, đã huy động được nguồn lực không nhỏ của toàn xã hội, các tổ chức, cá nhân trong nước, sự hợp tác, giúp đỡ của cộng đồng quốc tế đảm bảo cho việc thực hiện các mục tiêu đề ra. Chương trình giảm nghèo và đảm

bảo an sinh xã hội đã huy động được sự quan tâm, tham gia vào cuộc của cả hệ thống chính trị, tạo nên sức mạnh to lớn trong quá trình tổ chức chỉ đạo thực hiện từ Trung ương đến địa phương, cơ sở. Đời sống của người nghèo từng bước được cải thiện, nâng cao, an sinh xã hội luôn được đảm bảo; hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng đồng bào dân tộc, vùng đặc biệt khó khăn không ngừng được tăng cường, khoảng cách phát triển giữa các vùng đang từng bước được thu hẹp. Việt Nam được cộng đồng Quốc tế ghi nhận như là một tấm gương sáng trong cuộc chiến chống đói nghèo trên thế giới.

Song bên cạnh những thành tựu đã đạt được, công tác giảm nghèo ở nước ta hiện nay cũng đang đặt ra nhiều khó khăn, thách thức. Kết quả giảm nghèo chưa vững chắc, chênh lệch giàu - nghèo giữa các vùng, nhóm dân cư chưa được thu hẹp. Nghèo hiện nay tập trung chủ yếu ở khu vực miền núi phía Bắc, các huyện cao của Duyên hải miền Trung và Tây Nguyên. Mặc dù tỷ lệ nghèo đã giảm nhanh, từ trên 50% năm 2011 xuống còn khoảng 28% cuối năm 2015 ở các huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc, nhưng nhiều nơi hiện tỷ lệ nghèo vẫn còn trên 50%, cá biệt có huyện còn trên 60-70%; hộ nghèo là đồng bào dân tộc thiểu số chiếm gần 50% tổng số hộ nghèo cả nước; thu nhập bình quân của hộ dân tộc thiểu số chỉ bằng 1/6 mức thu nhập bình quân của cả nước. Hạ tầng yếu kém, thu hút đầu tư hạn chế, sản xuất, lưu thông hàng hóa chưa phát triển; trình độ dân trí, chất lượng nguồn nhân lực thấp, phong tục tập quán sản xuất lạc hậu; thời tiết, khí hậu diễn biến phức tạp; thiên tai, bão lũ thường xuyên xảy ra... là những yếu tố dẫn đến công tác giảm nghèo bền vững rất khó khăn.



CỤC THỐNG KÊ ĐIỆN BIÊN

Địa chỉ: 843 - Tổ dân phố 17, Phường Mường Thanh

TP. Điện Biên Phủ - Tỉnh Điện Biên

Điện thoại: 0230.3 825 423-3 826 222 * Fax: 0230.3 824 704

Các chính sách giảm nghèo hiện hành tuy toàn diện, tác động đa chiều đến sản xuất và đời sống của người nghèo nhưng còn chồng chéo, phân tán, thiếu tính hệ thống. Nhiều chính sách chưa khuyễn khích người nghèo tích cực vươn lên thoát nghèo. Nguồn lực hạn chế chưa đáp ứng được nhu cầu giảm nghèo nhanh và bền vững. Cơ chế phối hợp, chỉ đạo, điều hành ở các cấp, cơ chế phân cấp, trao quyền còn nhiều hạn chế, bất cập, trách nhiệm giải trình chưa rõ ràng; chưa khơi dậy được tiềm năng thế mạnh của địa phương, sự tham gia chủ động, tích cực, sáng tạo của người dân và của cộng đồng để cùng nhau vươn lên thoát nghèo, xây dựng nông thôn mới.

Để thực hiện những mục tiêu yêu cầu cao hơn trong giảm nghèo và an sinh xã hội theo tinh thần Nghị quyết 15 của Ban Cấp hành Trung ương Đảng khóa XI về một số vấn đề về chính sách xã hội giai đoạn 2012-2020, tiếp cận các chuẩn mực quốc tế và mục tiêu phát triển bền vững của Liên hợp quốc đến năm 2030, công tác giảm nghèo trong giai đoạn tới sẽ tập trung vào các giải pháp có tính đột phá cụ thể như sau:

Thứ nhất, đẩy nhanh việc hoàn thiện cơ chế, chính sách giảm nghèo theo hướng tích hợp, thu gọn đầu mối nhằm nâng cao khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của người dân, hạn chế các chính sách cấp phát, cho không và chuyển sang các chính sách hỗ trợ có điều kiện, có hoàn trả; mở rộng chính sách hỗ trợ đối với hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; lồng ghép với việc thực hiện 21 chương trình có mục tiêu của các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương trong việc thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững gắn với xây dựng nông thôn mới.

Thứ hai, tập trung nguồn lực của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 cho các địa bàn nghèo nhất cả nước, đó là các huyện nghèo, các xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi để tăng cường, cải thiện hệ thống cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất, sinh hoạt của người dân trên địa bàn, qua đó người dân có thể tiếp cận tốt hơn với các dịch vụ xã hội cơ bản, nhất là về y tế, giáo dục, nhà ở, nước sinh hoạt và vệ sinh, thông tin; tập huấn, nâng cao năng lực cho cán bộ cơ sở; đẩy mạnh hỗ trợ về sinh kế, tạo việc làm, nâng cao thu nhập và đời sống của người dân, từng bước thu hẹp khoảng cách chênh lệch về mức sống so với các vùng và cả nước.

Thứ ba, đẩy mạnh phân cấp cho các cấp địa phương, cơ sở; thực hiện giao vốn trung hạn trong cả giai đoạn cho các địa phương công khai, minh bạch theo các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 được quy định tại Quyết định số 48/2016/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ, để các địa phương chủ động ưu tiên bố trí nguồn lực đầu tư, giải quyết những vấn đề bức xúc nhất trên cơ sở có sự tham gia, đề xuất, ưu tiên các nhu cầu thiết yếu của người dân; các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương thực hiện việc đề xuất, hoàn thiện khung khuôn khổ pháp lý, hướng dẫn địa phương tổ chức thực hiện, kiểm tra, đánh giá, đề xuất bổ sung sửa đổi cơ chế, chính sách giảm nghèo phù hợp với thực tiễn.

Thứ tư, mở rộng và phát huy nội lực cộng đồng, áp dụng cơ chế

đặc thù rút gọn đối với một số dự án đầu tư có quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp, Nhà nước hỗ trợ đầu tư một phần kinh phí, phần còn lại do nhân dân đóng góp, có sự tham gia giám sát của nhân dân (theo quy định tại Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ). Thực hiện cơ chế hỗ trợ tạo sinh kế cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo thông qua các dự án đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt, dựa trên quy hoạch sản xuất, đề án chuyển đổi cơ cấu sản xuất của địa phương; hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo tự nguyện đăng ký tham gia các dự án thông qua nhóm hộ, cộng đồng.

Thứ năm, thực hiện đa dạng hóa các nguồn vốn huy động để triển khai thực hiện Chương trình, bao đảm huy động đầy đủ, kịp thời theo đúng cơ cấu đã được quy định; tăng cường huy động vốn từ ngân sách địa phương, các nguồn huy động đóng góp hợp pháp của doanh nghiệp, tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; vốn đối ứng, tham gia đóng góp của người dân, đối tượng thụ hưởng.

Thứ sáu, đẩy mạnh tuyên truyền mục tiêu giảm nghèo sâu rộng đến mọi cấp, mọi ngành, các tầng lớp dân cư và người nghèo nhằm thay đổi, chuyển biến nhận thức trong giảm nghèo, khơi dậy ý chí chủ động, vươn lên thoát nghèo của người dân, tiếp nhận và sử dụng có hiệu quả chính sách và nguồn lực hỗ trợ của Nhà nước, cộng đồng để thoát nghèo, vươn lên khá giả; phát động phong trào thi đua "Cả nước chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau"; tôn vinh các doanh nghiệp, tập thể và cá nhân có nhiều đóng góp về nguồn lực, cách làm hiệu quả trong công tác giảm nghèo bền vững./.

CỤC THỐNG KÊ HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 1 Hàn Thuyên - Hai Bà Trưng - Hà Nội

Điện thoại: 04.38 264 379- 04.39 713 727 * Fax: 04. 3824 6150

Chúc Mừng Năm Mới

Xuân Đinh Dậu 2017